

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đất
lẫn cát có hàm lượng SiO₂ trung bình là 72,24% tại đồi Giăng Dây, phường
Đông Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH Long Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế; số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;

Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3029/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa; Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 285/GP-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh; Quyết định số 5310/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò đối với mỏ đất san lấp và thu hồi đất lẫn cát có hàm lượng SiO₂ trung bình là 72,24% tại đồi Giăng Dây, phường Đông Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Công văn số 1933/UBND-KTTC ngày 14/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao tham mưu phê duyệt bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Long Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 181/TTr-STNMT ngày 23/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đất lẫn cát có hàm lượng SiO₂ trung bình là 72,24% tại đồi Giăng Dây, phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH Long Sơn;
 - Địa chỉ: Số 6, đường Voi Phục, phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình;
 - Mã số thuế: 2700271520.
2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác:

$G = G_{tn} \times K_{qd} = 60.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,21 = 72.600 \text{ đồng/m}^3$ (đối với đất đá cát có hàm lượng SiO₂ nhỏ hơn 85%).
3. Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác: $Q = Q_1 - Q_2$; trong đó:
 - $Q_1 = 1.561.322 \text{ m}^3$ (là trữ lượng đất lẫn cát có hàm lượng SiO₂ trung bình là 72,24% toàn mỏ);
 - $Q_2 = 455.833 \text{ m}^3$ (là trữ lượng đất lẫn cát có hàm lượng SiO₂ trung bình là 72,24% đã được phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 5310/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh).
4. Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$.
5. Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 1,0$.
6. Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 3\%$ (đối với các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại, trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền).
7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp:

$T = (Q_1 - Q_2) \times G \times K_1 \times K_2 \times R = (1.561.322 \text{ m}^3 - 455.833 \text{ m}^3) \times 72.600 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\% = 2.166.979.538 \text{ đồng}$ (Hai tỷ, một trăm sáu mươi sáu triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, năm trăm ba mươi tám đồng);

 - Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của trữ lượng đất san lấp đơn vị đã nộp là: 179.089.218 đồng (221.098 m³ đất san lấp) + 1.509.363.588 đồng (884.391 m³ đất san lấp) = 1.688.452.806 đồng;
- * **Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp bổ sung là:**

$T_2 = T - T_1 = 2.166.979.538 \text{ đồng} - 1.688.452.806 \text{ đồng} = 478.526.732 \text{ đồng}$ (Bốn trăm bảy mươi tám triệu, năm trăm hai mươi sáu nghìn, bảy trăm ba mươi hai đồng).
8. Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 01 lần (do đây là trữ lượng thực tế đơn vị đã khai thác).
9. Thời điểm nộp tiền: Chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo của cơ quan thuế.

Điều 2. Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của pháp luật, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH Long Sơn về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

2. Công ty TNHH Long Sơn nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo quy định; phối hợp với chính quyền địa phương trong việc sửa chữa các đường giao thông hư hỏng do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn; Chủ tịch UBND phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn; Giám đốc Công ty TNHH Long Sơn; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTT (KTH.22.08738).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thi